

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2018/HSST
Ngày 27-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Khánh Duyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Vui**

Bà **Trần Xuân Đạm**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hồ Thị Oanh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Kỳ** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/HSST ngày 29/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C (Tên gọi khác: Cường ghê); Sinh năm: 1992; tại Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp Q, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 7/12; Cha: Nguyễn Văn P – Sinh năm : 1965; Mẹ: Phạm Thị H – Sinh năm: 1966; Vợ: Nguyễn Cao Hồng T – Sinh năm: 1997; Bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Ngày 22 tháng 4 năm 2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách án treo nhưng chưa được xóa án tích); Bị bắt, tạm giam từ ngày 05/3/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Ngọc A (Tên gọi khác: Chó); Sinh năm: 1996 tại Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 8/12; Cha: Phạm Văn D – Sinh năm: 1965; Mẹ: Nguyễn Thị N – Sinh năm: 1979; Bị cáo có 03 chị em, lớn

nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền sự, Tiền án: Không; Bị cáo Phạm Ngọc A được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Chị **Đào Thị Kim H**, sinh năm 1981.

HKTT: ấp T, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh **Nguyễn Minh L**, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

HKTT: ấp T, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước

2/ Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1979 (Có mặt)

HKTT: ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước

3/ Chị **Nguyễn Cao Hồng T**, sinh năm 1997 (Có mặt)

HKTT: ấp T, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 08/9/2017, Nguyễn Văn C và Phạm Ngọc A ngồi chơi tại quán cà phê Ánh Nguyệt thuộc ấp V, xã P, lúc này C rủ Ngọc A đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì Ngọc A đồng ý. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/9/2017, C điều khiển xe mô tô biển số: 93F1 – 069.55 chở Ngọc A đến cơ sở thu mua mủ cao su của chị Đào Thị Kim H thuộc ấp H, xã H, khi đi C đem theo 01 lưỡi cưa sắt và 01 cái kiềm, khi đến nơi C dùng lưỡi cưa và 01 cây kiềm bẻ gãy khóa cửa đi vào bên trong nhà của chị H lấy trộm 01 máy xăng hiệu Honda G200, 01 bơm điện hiệu Sharp SP-29 màu đỏ cùng dàn sắt xi đem ra ngoài, C điều khiển xe chở Ngọc A ngồi sau ôm tài sản vừa trộm được đến nhà anh Lê Văn Q để bán nhưng anh Q không mua nên C để ở sát nhà anh Q, sau đó C và Ngọc A quay lại chỗ thu mua mủ của chị H tiếp tục trộm cắp tài sản, lần này C cũng là người trực tiếp vào nhà chị H lấy trộm 01 máy phát cỏ và 01 cân tiểu li điện tử hiệu VME, C chở Ngọc A cùng với máy phát cỏ và cân tiểu li điện tử đến ngã ba đập nước thuộc xã Lộc Hiệp cất giấu máy phát cỏ ở bụi cây, còn cân tiểu li điện tử thì C mang về nhà mình cất giấu, đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Ngọc A quay lại lấy máy phát cỏ đem về nhà bán cho bà Nguyễn Thị Nga (mẹ ruột Ngọc A) với giá 400.000 đồng, đến khoảng 19 giờ ngày 11/9/2017, C nói Ngọc A và Trần Văn H1 đến nhà Lê Văn Q để lấy 01 máy xăng, 01 bơm điện cùng

dàn sắt xi bán cho anh Nguyễn Minh L với giá 1.200.000 đồng. Sau khi bị mất tài sản chị Hương làm đơn trình báo Cơ quan Công an (BL: 103 – 104; 105 – 106).

Căn cứ biên bản kết luận định giá tài sản số: 13/10/BBKL.ĐGTS ngày 30/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự:

01 máy xăng hiệu Honda G200 đã qua sử dụng trị giá: 1.300.000 đồng

01 bơm điện hiệu Sharp SP-29 màu đỏ đã qua sử dụng trị giá: 500.000 đồng

01 Dàn sắt xi màu cam đã qua sử dụng trị giá: 100.000 đồng

01 máy phát cỏ màu đen đã qua sử dụng trị giá: 500.000 đồng

01 cân tiểu li hiệu VME đã qua sử dụng trị giá: 800.000 đồng

Tổng giá định: 3.200.000 đồng (BL: 51).

Vật chứng thu giữ: 01 máy xăng hiệu Honda G200; 01 bơm điện hiệu Sharp SP-29 màu đỏ; Dàn sắt xi màu cam; 01 máy phát cỏ màu đen; 01 cân tiểu li hiệu VME.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 máy xăng hiệu Honda G200; 01 bơm điện hiệu Sharp SP-29 màu đỏ; Dàn sắt xi màu cam; 01 máy phát cỏ màu đen; 01 cân tiểu li hiệu VME cho chị Đào Thị Kim H. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Nga 01 chiếc xe mô tô biển số: 93F1 – 069.55.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn C và Phạm Ngọc Anh đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 24/CTr-VKS ngày 8/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo **Nguyễn Văn C** và **Phạm Ngọc A** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn C** từ 18 đến 21 tháng tù

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo: **Phạm Ngọc A** từ 09 đến 12 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, lời khai của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi và vật chứng thu được, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/9/2017, tại ấp H, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước, bị cáo Nguyễn Văn C và Phạm Ngọc A đã thực hiện hành vi lén lút vào cơ sở thu mua mủ của chị Đào Thị Kim H lấy trộm 01 máy máy xăng hiệu Honda G200; 01 bơm điện hiệu Sharp SP-29 màu đỏ; Dàn sắt xi màu cam; 01 máy phát cỏ màu đen; 01 cân tiểu li hiệu VME của chị H, tổng trị giá các tài sản mà các bị cáo lấy trộm là 3.200.000 đồng. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó, Nguyễn Văn C đóng vai trò là người khởi xướng rủ rê và thực hành còn Phạm Ngọc A là người thực hành. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị nhưng do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn có nhiều tiền để tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Như vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị có đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[4] Trong quá trình điều tra, bị hại Đào Thị Kim H còn khai báo chị còn bị mất 02 bao mủ cao su khoảng 80kg vào ngày 09/9/2017. Tuy nhiên, các bị cáo đều không thừa nhận lấy trộm mủ cao su của chị H. Căn cứ vào các chứng cứ đã thu thập được không đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo đã trộm cắp số mủ cao su này nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo về hành vi lấy trộm mủ cao su là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Nguyễn Văn C: Ngày 22 tháng 4 năm 2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách án treo nhưng chưa được xóa án tích. Vì vậy trong lần phạm tội này, bị cáo phải chịu 1 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đối với bị cáo Phạm Ngọc A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009. Riêng đối với bị cáo Phạm Ngọc A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009. Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Đối với chị Nguyễn Cao Hồng T, bà Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Minh L và Trần Văn H1 tuy có hành vi cất giữ, mua tài sản do các bị cáo trộm cắp nhưng đều không biết đó là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh không xử lý là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Đào Thị Kim H đã nhận lại được các tài sản bị mất, tại phiên tòa, bà H vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền bà N đã mua máy phát cỏ. Anh Nguyễn Minh L vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về tang vật của vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 máy xăng hiệu Honda G200; 01 bơm điện hiệu Sharp SP-29 màu đỏ; Dàn sắt xi màu cam; 01 máy phát cỏ màu đen; 01 cân tiểu li hiệu VME cho chị Đào Thị Kim H. Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số: 93F1 – 069.55 là tài sản của bà Nguyễn Thị N, các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng bà N không biết do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã trả lại cho chị N là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 BLHS; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn C** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2018.

2) Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 BLHS; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo **Phạm Ngọc A** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Xử phạt bị cáo: **Phạm Ngọc A** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án

3) Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST

4) Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo, người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước ;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Khánh Duyên